

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(THỜI ĐIỂM LẬP BÁO CÁO TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2013)

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp ☐	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	
1	2			5	9	10	16	15		
1	Đỗ Quang Hiến	069C066666	Chủ tịch HĐQT	010142347	30/05/2007	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội	26,688,175	3.010	
2	Đỗ Đăng Thành									
3	Lê Thị Thanh			010274347	06/06/2001	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội			
4	Lê Thanh Hoà			010262678	30/05/2007	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội			
5	Đỗ Vinh Quang			013185827	25/05/2009	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội			
6	Đỗ Quang Vinh			012606069	09/06/2005	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội			
7	Đỗ Thị Thu Hà	069C001764		010271178	05/12/2007	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội	12,838,100	1.448	
8	Đỗ Thị Minh Nguyệt			010297133	14/05/2004	Hà Nội	61 Hai Bà Trưng, Hà Nội			
9	Công ty Cổ phần Tập Đoàn T&T	069C055555		0100233223	09/12/2008	Hà Nội	18 Hàng Chuối, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội	60,727,866	6.850	
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	069P000001		71/GCNTV LK	29/11/2007	Hà Nội	số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	22,531,538	2.541	
12	Công ty Quản lý Quỹ Sài Gòn – Hà Nội (SHF)			32/UBCK- GP	24/04/2008	Hà Nội	Tầng 8 - Tòa nhà HanoiTourist - 18 Lý Thường Kiệt - Hà Nội	776,759	0.088	
14	Nguyễn Văn Lê	069C016666	Thành viên HĐQT kiêm TGD	013532086	28/03/2012	Hà Nội	Số 8, Hàng Hành, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	2,202,185	0.248	
15	Nguyễn Văn Tông			360923146	10/06/1980	Cần Thơ	31 Khu Vực Thới Bình, P.Thới An Đông, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ			
16	Lương Thị Ngánh			360923141	10/06/1980	Cần Thơ	31 Khu Vực Thới Bình, P.Thới An Đông, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ			
17	Vũ Thị Lệ Quyên			361681002	13/04/1994	Cần Thơ	Số 8, Hàng Hành, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	298,240	0.034	

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2			5	9	10	16	15	
18	Nguyễn Vũ Phương Vy						Số 8, Hàng Hành, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội		
19	Nguyễn Minh Khải						Số 8, Hàng Hành, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội		
20	Nguyễn Văn Khoa			361499411	23/06/2005	Cần Thơ	31 Khu Vực Thới Bình, P.Thới An Đông, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ		
21	Nguyễn Ngọc Phụng	069C001287		361277303	09/06/2009	Cần Thơ	31 Khu Vực Thới Bình, P.Thới An Đông, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	295,240	0.033
22	Nguyễn Thị Phường			361738372	06/05/1995	Cần Thơ	31 Khu Vực Thới Bình, P.Thới An Đông, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ		
32	Trần Ngọc Linh	069C116688	Thành viên HĐQT	360399878	28/10/2003	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ	1,931,411	0.218
33	Trần Đăng Khoa								
34	Nguyễn Thị Nhi								
35	Phạm Thị Miên	069C106868		360399881	17/03/1979	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ		
36	Trần Bửu Lâm	069C100048		024951583	12/11/2008	Cần Thơ	280 F7, Lương Đình Của, An Phú - Quận 2 - TP.HCM	51,768	0.006
37	Trần Thị Hoàng Kim	069C100959		361596937	21/01/1992	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ	47,698	0.005
38	Trần Ngọc Lưu	069C101028		361842288	28/02/2003	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ	45,713	0.005
39	Trần Thị Hoàng Giang	069C100071		361926557	19/08/1999	Cần Thơ	58, P19- Nguyễn Văn Lạc, F19 - Bình Thạnh - TP.HCM	28,332	0.003
40	Trần Thị Mỹ Phương	069C100730		361993918	19/09/2000	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ	2,153	0.000
41	Trần Thị Hoàng Lan	069C100960		362161660	30/06/2003	Cần Thơ	136 Đường 3/2-TP Cần Thơ	1,815	0.000
42	Trần Thị Xuân Trinh						Số 02 Bis Trần Phú - P.Cái Khế - TP.Cần Thơ		
43	Trần Văn Bình	069C101024		360465779	20/04/1994	Cần Thơ	D2, Thạnh Thắng, Thốt Nốt, Cần Thơ	23,425	0.003
44	Trần Bá Thông			360455941	20/04/1994	Cần Thơ	Xã Thạnh Thắng, Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ		
45	Trần Thị Ca			360447169	30/03/2007	Cần Thơ	QL 91B, P.Long Hòa - TP.Cần Thơ		
46	Trần Thị Hoa			272208268	19/02/2008	Đồng Nai	4B Xã Xuân Bắc- Huyện Xuân Lộc - Đồng Nai		
47	Trần Thị Hương			272223300	10/04/2008	Đồng Nai	4B Xã Xuân Bắc- Huyện Xuân Lộc - Đồng Nai		

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	C
1	2			5	9	10	16	15		
48	Phạm Hồng Thái		Thành viên HĐQT	012055167	30/07/2009	Hà Nội	85 B3 Khu Đô thị mới Đại Kim-Hoàng Mai-Hà Nội			
49	Phạm Ngọc Phổ									
50	Nguyễn Thị Hồng			100056466	12/08/2010		Tổ 12 Phường Hà Phong-TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh			
51	Nguyễn Thị Hiền			012230995	07/05/2010	Hà Nội	85 B3 Khu Đô thị mới Đại Kim-Hoàng Mai-Hà Nội			
52	Phạm Anh Tuấn			012835778	09/04/2011	Hà Nội	85 B3 Khu Đô thị mới Đại Kim-Hoàng Mai-Hà Nội			
53	Phạm Hồng Ngọc Hà			013489597	28/12/2011	Hà Nội	85 b3 Khu Đô thị mới Đại Kim-Hoàng Mai-Hà Nội			
54	Phạm Hồng Sơn			100229724	14/07/2004	Quảng Ninh	Tổ 12 Phường Hà Phong-TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh			
55	Phạm Hồng Khanh			100657814	26/07/2004	Quảng Ninh	Tổ 12 Phường Hà Phong-TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh			
56	Phạm Hồng Phong			013236342	17/10/2009	Hà Nội	816 Nơ 7A Bán đảo Linh đảm -Hoàng Mai-Hà Nội			
57	Phạm Hồng Tân			017214818	30/09/2010	Hà Nội	808 Nơ 2B Khu Đô thị Văn Quán-Hà Nội			
60	Đàm Ngọc Bích	069C008558	Thành viên HĐQT	013006990	06/11/2007	Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, HN	238,778	0.027	
61	Đàm Minh Hiếu			100058785	23/10/1997	Quảng Ninh	Tổ 7 khu 5 P.Hồng Hải - TP Hạ Long - Quảng Ninh			
62	Nguyễn Thị Túc			100443819	19/10/2000	Quảng Ninh	Tổ 7 khu 5 P.Hồng Hải - TP Hạ Long - Quảng Ninh			
63	Đàm Minh Tuấn			100739351	15/08/2000	Quảng Ninh	Tổ 7 khu 5 P.Hồng Hải - TP Hạ Long - Quảng Ninh			
64	Phạm Đàm Minh Trang						Tổ 29 Ngọc Thụy- Long Biên - Hà Nội			
68	Phạm Ngọc Tuấn		Thành viên HĐQT	011712680	05/04/2012	Hà Nội	Số 7-Q18 Nguyễn Anh Ninh Hoàng mai HN	2,035	0.000	
69	Phạm Văn Pháo						Đã mất			
70	Trịnh Thị Tý			012644601	08/09/2003	Hà Nội	Số 7Q18 Nguyễn An Ninh, Tương Mai, Hà nội			
71	Phạm Xuân Kỳ			012468478	27/08/2001	Hà Nội	Số 27, Tổ 44, Nguyễn tam Trinh, Mai động, Hoàng mai, Hà nội			
72	Phạm Thúy Anh			012539521	08/07/2002	Hà Nội	Số 7Q20, Nguyễn An Ninh, Tương mai, Hà nội			

T. r	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	G
1	2			5	9	10	16	15		
73	Phạm Ngọc Quân			010400509	23/05/2001	Hà Nội	Ngõ Trại cá, Phố Trương định, Hai Bà Trưng, Hà nội			
74	Trần Kim Khánh			011470721	25/07/2008	Hà Nội	Số 7-Q18 Nguyễn Anh Ninh Hoàng mai HN			
75	Phạm Mạnh Đức						Số 7-Q18 Nguyễn Anh Ninh Hoàng mai HN			
76	Phạm Ngọc Lâm						Số 7-Q18 Nguyễn Anh Ninh Hoàng mai HN			
77	Lê Quang Thung		Thành viên HĐQT Độc lập	021607659	28/09/2011	Hồ Chí Minh	215 F6 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh			
78	Lê Quang Hoa						Đã mất			
79	Nguyễn Thị Nhon						Đã mất			
80	Nguyễn Thị Ngát			024170075	09/07/2003	Hồ Chí Minh	215 F6 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh			
81	Lê Thị Kim Anh			023549199	19/06/2006	Hồ Chí Minh	215 F6 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh			
82	Lê Kim Yến			023549200	09/08/1998	Hồ Chí Minh	215 F6 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh			
83	Lê Quang Vinh			024024665	18/06/2002	Hồ Chí Minh	215 F6 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh			
84	Phạm Hòa Bình	069C101200	Trưởng ban KS	360067570	05/08/2004	Cần Thơ	126A đường Trương Định, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	64,622	0.007	
85	Phạm Văn lạc (Tư Trần Thanh Hải)									
86	Nguyễn Thị Hải			360641243	03/09/1979	Cần Thơ	126A đường Trương Định, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.			
87	Phạm Thị Loan			M 7623298	20/10/2007	Australia	Sydney-Australia.			
88	Phạm Trường Sơn			N 1237151	03/07/2009	Australia	Sydney-Australia.			
89	Phạm Ngọc Thu			N 1240895	21/07/2009	Australia	Sydney-Australia.			
90	Phạm Hồng -Phương			M 5957492	15/08/2006	Australia	Sydney-Australia.			
91	Nguyễn Kim Hoàng			361052019	08/10/2004	Cần Thơ	126A đường Trương Định, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.			

ST. T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	
1	2			5	9	10	16	15		
92	Phạm Ngọc Hoàng Lan			362395400	18/11/2009	Cần Thơ	126A đường Trương Định, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.			
93	Nguyễn Hữu Đức		Phó Ban KS	011680883	17/10/2007	Hà Nội	P.207, C7, Nam Thành Công,P. Láng Hạ, Đống Đa, HN			
94	Nguyễn Hữu Nhiêm									
95	Đặng Thị Nở									
96	Nguyễn Hữu Chố									
97	Nguyễn Hữu Đăng			141257641	04/04/1984	Hải Dương	Thôn Đức Đại, Xã Nghĩa Hưng, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			
98	Nguyễn Thị Nụ			140347238	10/07/1978	Hải Dương	Thông Phương La, Xã Cẩm Chế, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương			
99	Nguyễn Thị Búp			011536504	08/12/2005	Hải Dương	Số 1A/Ngách 203/41, Ngõ 203, P.Kim Ngưu,P.Thanh Lương,Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			
100	Bùi Thị Thanh			010489181	14/03/2009	Hà Nội	P.207, C7, Nam Thành Công, P.Láng Hạ, Đống Đa, HN			
101	Nguyễn Đức Minh			111124674	01/02/2007	Hà Nội	Số 506,Chung cư Ban Tổ chức TW,Ngõ 267,Đ.Hoàng Hoa Thám,P.Liễu Giai,Q.Ba Đình, Hà Nội			
102	Nguyễn Huyền Chi			012275694	07/11/2000	Hà Nội	Số 14,Ngõ 4, Tô 32,P.Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội			
103	Hoàng Thị Minh	069C010139	Thành viên Ban KS	012810139	15/07/2005	Hà Nội	Số 42, Ngõ 592, Trường Chinh, Khương Thượng, Hà Nội			
104	Hoàng Công Cấn									
105	Cao Thị Thanh Thủy									
106	Hoàng Thị Du									
107	Hoàng Công Huân			012810139	16/01/2008	Thanh Hóa	Xã Hải Dương, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị			
108	Hoàng Thị Thanh			012810139	02/11/2004	Thanh Hóa	Xã Hải Dương, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị			
109	Hoàng Thị Hoa			012810139	03/04/2005	Thanh Hóa	Xã Hải Dương, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị			

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK Đ	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	
1	2			5	9	10	16	15		
110	Vũ Đình Hoàn			012810139	22/07/2009	Hà Nội	Số 42, Ngõ 592, Trường Chinh, Khương Thượng, Hà Nội			
111	Vũ Thị Cẩm Chi			012810139	22/05/2012	Hà Nội	Số 42, Ngõ 592, Trường Chinh, Khương Thượng, Hà Nội			
112	Vũ Ngọc Chi						Số 42, Ngõ 592, Trường Chinh, Khương Thượng, Hà Nội			
113	Bùi Thanh Tâm		Thành viên Ban KS	022874093	19/03/2008	Hà Nội	8/28 Nguyễn Thiện Thuật, F24, Q Bình Thạnh, TpHCM			
114	Bùi Văn Cẩm			020026377	23/08/2007	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
115	Lý Thị Hà			021028602	08/07/1999	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
116	Bùi Văn Tuấn			021028601	21/03/2003	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
117	Bùi Ngọc Mai			021681040	07/05/2002	Hồ Chí Minh	107/31 Ngõ Tắt Tổ, F22, Q Bình Thạnh, TpHCM			
118	Bùi Văn Hải			021687137	21/03/2011	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
119	Bùi Văn Khanh			022097091	31/07/1997	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
120	Bùi Thanh Bình			022437363	09/05/2009	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
121	Bùi Thanh Minh			022654603	31/07/1997	Hồ Chí Minh	87/12/19 Nguyễn Thái Sơn, F4, Q Gò Vấp, TpHCM			
122	Võ Thị Thúy Vân			022942434	17/03/2005	Hồ Chí Minh	8/28 Nguyễn Thiện Thuật, F24, Q Bình Thạnh, TpHCM			
123	Bùi Võ Anh Khôi						8/28 Nguyễn Thiện Thuật, F24, Q Bình Thạnh, TpHCM			
124	Bùi Võ Bảo Kha						8/28 Nguyễn Thiện Thuật, F24, Q Bình Thạnh, TpHCM			
125	Đặng Trung Dũng	055C000088	Phó Tổng GD	012496881	11/11/2003	Hà Nội	Số 4B Khu TT Bộ Giáo dục và đào tạo,ngõ 766, p. Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	78,601	0.009	
126	Đặng Minh Mẫn			183177612	25/09/1997	Hà Nội	Hương Khê - Hà Tĩnh			
127	Đinh Thị Cảnh			183735633	25/09/1997	Hà Tĩnh	Hương Khê - Hà Tĩnh			
128	Thái Thị Thanh Bình	069C001003		012655241	23/11/2003	Hà Nội	Khu TT Bộ Giáo dục và đào tạo,ngõ 766, p. Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội			

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	C
1	2			5	9	10	16	15		
129	Đặng Thái Sơn						Láng Thượng- Đống Đa - Hà Nội			
130	Đặng Thái Đan Lê						Láng Thượng- Đống Đa - Hà Nội			
131	Đặng Thị Tuyết Mai			183788290	17/08/2007	Hà Nội	Thị xã Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh			
132	Đặng Thanh Hùng			183554161	15/11/2007	Hà Nội	Hương Khê - Hà Tĩnh			
133	Phạm Văn Thắng		Phó Tổng GD	011169881	08/08/2004	Hà Nội	Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	72,600	0.008	
134	Phạm Văn Quế						Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
135	Phan Thị Toan						Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
136	Phạm Thành Trung						Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
137	Phạm Phương Linh						Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
138	Lê Thị Thu Thủy			011676086	26/08/2009	Hà Nội	Số 15, B10, Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
139	Lê Đăng Khoa	002C009596	Phó Tổng GD	012031366	19/06/2001	Hà Nội	P704, CT16, Đô Thị Định Công, Hà Nội			
140	Nguyễn Hồng Hạnh	032C003391		191369057	01/05/1992	Huế	P704, CT16, Đô Thị Định Công, Hà Nội			
141	Lê Trọng Khuê			060306618	26/04/2005	Yên Bái	Số 25A, 236/18 Khương Đình, Hà Nội			
142	Lê Trung Kiên			013001904	28/09/2007	Hà Nội	Số 25A, 236/18 Khương Đình, Hà Nội			
143	Hà Thị Hồng			060357359	24/10/2000	Yên Bái	Số 25A, 236/18 Khương Đình, Hà Nội			
144	Lê Trọng Khôi			060357358	25/10/2000	Yên Bái	Số 25A, 236/18 Khương Đình, Hà Nội			
145	Lê Hương Giang						P704, CT16, Đô Thị Định Công, Hà Nội			
146	Ngô Thu Hà		Phó Tổng GD	011628331	16/08/2010	Hà Nội	Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiện, Hà Nội	852,499	0.096	
147	Nguyễn Tuấn Hùng			011637348	25/11/1999	Hà Nội	Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiện, Hà Nội			
148	Ngô An Úy			011628321	07/01/2005	Hà Nội	Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiện, Hà Nội			
149	Trần Thị Thoa			011628322	07/01/2005	Hà Nội	Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiện, Hà Nội			
150	Ngô Trung Dũng			011895903	07/01/2005	Hà Nội	Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiện, Hà Nội			

ST T	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp ☐	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	C
1	2			5	9	10	16	15		
151	Nguyễn Hà Minh						Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiên, Hà Nội			
152	Nguyễn Hà Minh Ngọc						Số 12, Ngõ 31, Phố Lương Khánh Thiên, Hà Nội			
153	Ninh Thị Lan Phương	069C000486	Phó Tổng GD kiêm KTT	012503250	13/03/2002	Hà Nội	Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội	42,561	0.005	
154	Ninh Văn Việt			013119466	19/11/2008	Hà Nội	Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội			
155	Lưu Thị Sừu			012886091	13/06/2006	Hà Nội	Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội			
156	Ninh Lan Hương			012871494	04/05/2006	Hà Nội	Thôn Đông Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội			
157	Phạm Thanh Nam	069C001289		012503249	16/03/2002	Hà Nội	Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội	30,870	0.003	
158	Phạm Thùy Linh						Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội			
159	Phạm Ngọc Hưng						Số 48B, ngõ 291, đường Lạc Long Quân, Hà Nội			
160	Đặng Tổ Loan		Phó Tổng GD	012946085	23/02/2007	Hà Nội	22BT3 62 Bắc Linh Đàm mở rộng- Hoàng Liệt-Hoàng Mai-Hà Nội	678,198	0.076	
161	Đặng Văn Long			013581001	26/07/2012	Hà Nội	22 BT 3 X2 Bắc Linh Đàm mở rộng P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng mai, TP HN			
162	Phạm Thị Mùi			013114050	18/08/2008	Hà Nội	23 BT 3 X2 Bắc Linh Đàm mở rộng P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng mai, TP HN			
163	Đặng Sỹ Lâm			012189588	28/07/2010	Hà Nội	24 BT 3 X2 Bắc Linh Đàm mở rộng P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng mai, TP HN			
164	Đặng Sỹ Luân			012545850	30/09/2002	Hà Nội	P4, T4 Tập thể Vật tư vận tải, phường Liệt, thanh xuân, HN			
165	Đặng Hoa Lý			040184069	04/04/2006	Điện Biên	P Thanh bình, Tp Điện Biên Phủ, Điện Biên			
166	Võ Gia Linh			Còn nhỏ			24 BT 3 X2 Bắc Linh Đàm mở rộng P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng mai, TP HN			
167	Nguyễn Huy Tài		Phó Tổng GD	111668663	22/06/2010	Hà Nội	Phòng 1201 Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội			
168	Nguyễn Viết Lương			013099459		Hà Nội	Số nhà 25B tổ 1 phường Văn Quán, Hà Đông, HN			
169	Trần Thị Huệ			111650335	26/03/2011	Hà Nội	Số nhà 25B tổ 1 phường Văn Quán, Hà Đông, HN			

	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Ngân hàng	Số CMT/ĐKK D	Ngày cấp □	Nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2			5	9	10	16	15	
170	Nguyễn Huy Thành			017202202	25/07/2010	Hà Nội	Lô 25 Khu Hành chính mới, Hà Cầu, Hà Đông, HN		
171	Nguyễn Thị Minh Hải			111831534	22/02/2002	Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội		
172	Nguyễn Thị Thu Hiền			013155284	29/07/2011	Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội		
173	Phạm Thị Nguyệt			112329619	29/06/2006	Hà Nội	Phòng 1201 Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội		
174	Nguyễn Diên Thảo						Phòng 1201 Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội		
175	Nguyễn Thành Huy						Phòng 1201 Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội		

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Minh Thu

KIỂM SOÁT



Nguyễn Thanh Thủy



Đỗ Quang Hiền